

Số: **327**/2020/QĐST-HNGĐ

Cao Lãnh, ngày **11** tháng **12** năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: **523**/2020/TLST-HNGĐ, ngày **17** tháng **11** năm **2020**, giữa: Chị Nguyễn Thị Trúc N1 - sinh năm 1993; địa chỉ: Ấp B1, xã B2, huyện B3, tỉnh Đồng Tháp và anh Huỳnh Công D1 - sinh năm 1986; địa chỉ: Ấp C1, xã C2, huyện C3, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **03** tháng **12** năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **03** tháng **12** năm **2020** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Trúc N1 và anh Huỳnh Công D1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Trúc N1 và anh Huỳnh Công D1 thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Huỳnh Công D1 được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Huỳnh Nguyễn Bảo T - sinh ngày 08/04/2016, chị N1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh D1 không có yêu cầu.

Chị Nguyễn Thị Trúc N1 được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục

con chung, không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Trúc N1 và anh Huỳnh Công D1 đồng ý mỗi người nộp 75.000 đồng tiền án phí ly hôn. Chị N1 tự nguyện nộp thay cho anh D1 và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) mà chị N1 đã nộp theo biên lai số 0004355 ngày 16 tháng 11 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Như vậy, chị N1 được nhận lại số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Cao Lãnh;
- CCTHADS huyện Cao Lãnh;
- UBND Ấp B1, xã B2, huyện B3, tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trương Trường Chinh